

CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ PHARMACY VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ PHARMACY VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: PHARMACY VIET NAM TECHNOLOGY COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109827542

3. Ngày thành lập: 22/11/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 34/130 phố Ngũ Nhạc, Tổ 19, Phường Thanh Trì, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0981043956

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
2.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (Không bao gồm hoạt động đầu giá)	4511
3.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
4.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (Không bao gồm hoạt động đầu giá)	4513
5.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
6.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Không bao gồm hoạt động đầu giá)	4530
7.	Bán mô tô, xe máy (Không bao gồm hoạt động đầu giá)	4541
8.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
9.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (Không bao gồm hoạt động đầu giá)	4543
10.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự;	4649
11.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông Chi tiết: Bán buôn camera, chuông hình, máy chấm công vân tay, khóa vân tay, khóa thẻ từ, bộ báo giờ	4652

12.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); - Bán buôn thiết bị trường học, thiết bị giáo dục (Trừ các loại Nhà nước cấm)	4659
13.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: - Bán buôn than đá và nhiên liệu rắn khác - Bán buôn khí đốt và các sản phẩm liên quan	4661
14.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; - Bán buôn xi măng; - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; - Bán buôn kính xây dựng; - Bán buôn sơn, véc ni; - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; - Bán buôn đồ ngũ kim;	4663
15.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết:- Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp);	4669
16.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
17.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh; (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	8299
18.	Đào tạo sơ cấp	8531
19.	Đào tạo trung cấp	8532
20.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu	8559
21.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
22.	Lập trình máy vi tính Chi tiết: - Cài đặt phần mềm máy tính; Cài đặt thiết bị IOT	6201
23.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính Chi tiết: - Tư vấn, phân tích, lập kế hoạch, phân loại, thiết kế trong lĩnh vực công nghệ thông tin; - Tích hợp hệ thống, chạy thử, dịch vụ quản lý ứng dụng, cập nhật, bảo mật; - Thiết kế, lưu trữ, duy trì trang thông tin điện tử; - Bảo hành, bảo trì, bảo đảm an toàn mạng và thông tin; - Điều tra, khảo sát, nghiên cứu thị trường về công nghệ thông tin;	6202
24.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm.	6209
25.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311

26.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (trừ tư vấn kế toán, pháp luật)	6619
27.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: + Kinh doanh bất động sản + Cho thuê nhà, công trình xây dựng + Cho thuê mua nhà, công trình xây dựng + Chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất	6810
28.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: + Dịch vụ môi giới bất động sản + Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản + Dịch vụ tư vấn, quản lý bất động sản	6820
29.	Hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn kế toán, pháp luật)	7020
30.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Khảo sát địa hình; - Khảo sát địa chất công trình. - Thiết kế quy hoạch xây dựng - Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp; Thiết kế cơ - điện công trình; Thiết kế cấp - thoát nước công trình; Thiết kế xây dựng công trình giao thông; thiết kế xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật. - Giám sát công tác xây dựng; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình. - Tư vấn Quản lý dự án xây dựng; - Lập quy hoạch xây dựng - Lập thiết kế, dự toán; thẩm tra thiết kế, dự toán xây dựng công trình - Tư vấn lập Quy hoạch xây dựng các loại công trình xây dựng - Lập, thẩm tra dự án đầu tư xây dựng - Thẩm tra thiết kế xây dựng công trình - Hoạt động kiến trúc - Hoạt động đo đạc và bản đồ	7110
31.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: Kiểm tra và đo lường các chỉ số môi trường: ô nhiễm không khí và nước...;	7120
32.	Quảng cáo	7310
33.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	7410

34.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động phiên dịch; - Hoạt động môi giới thương mại, sắp xếp có mục đích và bán ở mức nhỏ và trung bình, bao gồm cả thực hành chuyên môn, không kể môi giới bất động sản; - Tư vấn về nông học; - Tư vấn về công nghệ khác; - Tư vấn về môi trường - Dịch vụ chuyển giao công nghệ	7490
35.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê ô tô	7710
36.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Khai thác khoáng sản; (Trừ loại Nhà nước cấm)	0899
37.	In ấn	1811
38.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
39.	Sao chép bản ghi các loại	1820
40.	Sản xuất hoá chất cơ bản (Trừ các loại nhà nước cấm)	2011
41.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít	2022
42.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
43.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
44.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
45.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển - Chi tiết: Sản xuất thiết bị kiểm soát môi trường và điều khiển tự động;	2651
46.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
47.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
48.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ Chi tiết: Hoạt động quản lý bãi đỗ, trông giữ phương tiện đường bộ	5225
49.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Giao nhận hàng hóa;	5229
50.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
51.	Xuất bản phần mềm Chi tiết: Sản xuất phần mềm	5820(Chính)
52.	Cung ứng lao động tạm thời Chi tiết: Dịch vụ cho thuê nhân sự, lao động trong nước;	7820
53.	Đại lý du lịch	7911
54.	Điều hành tua du lịch	7912

55.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
56.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác Chi tiết: Photo, chuẩn bị tài liệu	8219
57.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
58.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
59.	Phá dỡ	4311
60.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
61.	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: + Đường dây thông tin liên lạc, + Mạng máy tính và dây cáp truyền hình, bao gồm cả cáp quang học, + Lắp đặt hệ thống camera, chuông hình, máy chấm công vân tay, khóa vân tay, khóa thẻ từ, bộ báo giờ	4321
62.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
63.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ hoa, cây cảnh trong các cửa hàng chuyên doanh;	4773

6. Vốn điều lệ: 1.800.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ PHƯỢNG	Việt Nam	Thôn Cầu Tre, Xã Hồ Sơn, Huyện Tam Đảo, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam	360.000.000	20,000	026191003455	
2	NGUYỄN XUÂN THÀNH	Việt Nam	Số nhà 22 Ngõ 5, Đường Trường Chinh, Tổ 3, Phường Phương Liệt, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.080.000.000	60,000	025079000499	
3	TRƯƠNG VĂN THẮNG	Việt Nam	Số 34/130 phố Ngũ Nhạc, Tổ 19, Phường Thanh Trì, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	360.000.000	20,000	036090000087	

8. Người đại diện theo pháp luật:

Thời gian đăng từ ngày 22/11/2021 đến ngày 22/12/2021

* Họ và tên: TRƯỜNG VĂN THẮNG

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 02/10/1990

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 036090000087

Ngày cấp: 20/07/2021

Nơi cấp: *Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Số 34/130 phố Ngũ Nhạc, Tổ 19, Phường Thanh Trì, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Số 34/130 phố Ngũ Nhạc, Tổ 19, Phường Thanh Trì, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội